

THỜI KHÓA BIỂU CVN - NĂM HỌC 2025-2026: Tuần 4 (Từ ngày 08/9/2025 đến ngày 14/9/2025)

-Sinh viên đi học đúng giờ (Sáng 08g; Chiều 13g; Tối 17g30) và đeo Thẻ Sinh viên khi đến Trường.
-Thứ Hai hàng tuần Chào cờ: Sinh viên có mặt lúc 07g50 (đồng phục theo quy định).

Lớp	THỨ HAI (08/9)		THỨ BA (09/9)		THỨ TƯ (10/9)		THỨ NĂM (11/9)		THỨ SÁU (12/9)		THỨ BẢY (13/9)		CHỦ NHẬT (14/9)	
	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều
Đạo diễn K29 (08SV)	Trích đoạn kịch dài (5/42) T.Tiến P-1.1 (8g30-12g30)	Mỹ thuật sân khấu (4/18) C.Thủy P-1.1 (Sử dụng MC)		Biên tập & dàn dựng chương trình nghệ thuật tổng hợp (7/9) T.Tùng P-1.1 (Sử dụng MC)	Trích đoạn kịch dài (6/42) T.Tiến P-1.1 (8g30-12g30)	Biên tập & dàn dựng chương trình nghệ thuật tổng hợp (8/9) T.Tùng P-1.1 (Sử dụng MC)			Biên tập & dàn dựng chương trình nghệ thuật tổng hợp (9/9) T.Tùng P-1.1 (Sử dụng MC)		Trích đoạn kịch dài (7/42) T.Tiến P-1.1 (8g30-12g30)	Mỹ thuật sân khấu (5/18) C.Thủy P-1.1 (Sử dụng MC)		
Diễn viên 29A (19SV)				Trích đoạn kịch dài (9/42) T.Hồng P-2.3			Diễn xuất trước ống kính (7/21) C.T.Anh P-1.2 (Sử dụng MC)	Trích đoạn kịch dài (10/42) T.Hồng P-2.4			Trích đoạn kịch dài (11/42) T.Hồng P-2.3	Diễn xuất trước ống kính (7/21) C.T.Anh P-1.2 (Sử dụng MC)		
Diễn viên 29B (19SV)		Diễn xuất trước ống kính (6/21) C.T.Anh P-1.2 (Sử dụng MC)	Trích đoạn kịch dài (9/42) T.Thịnh P-2.2			Diễn xuất trước ống kính (7/21) C.T.Anh P-1.2 (Sử dụng MC)	Trích đoạn kịch dài (10/42) T.Thịnh P-2.2				Trích đoạn kịch dài (11/42) T.Thịnh P-2.2			
Diễn viên K29C (27SV)		Trích đoạn kịch dài (8/42) C.Phượng P-2.4		Diễn xuất trước ống kính (7/21) C.T.Anh P-1.2 (Sử dụng MC)		Trích đoạn kịch dài (9/42) C.Phượng P-2.3		Diễn xuất trước ống kính (8/21) C.T.Anh P-1.2 (Sử dụng MC)		Trích đoạn kịch dài (10/42) C.Phượng P-2.4				
Đạo diễn K30 (10SV)	Hóa trang sân khấu (6/12) C.Loan P-Đa năng	Mỹ Thuật sân khấu (4/18) C.Thủy P-1.1 (Sử dụng MC)	Biên đoạn - chuyển thể (8/42) T.Tường, T.Son P-2.3	Hóa trang sân khấu (7/12) C.Loan P-Đa năng	Kịch câm (6/9) T.Cừu P-Đa năng			Biên đoạn - chuyển thể (SV tự tập) (SV tự tập) P-2.1B	Kịch câm (7/9) T.Cừu P-Đa năng	Biên đoạn - chuyển thể (9/42) T.Tường, T.Son P-2.3		Mỹ Thuật sân khấu (5/18) C.Thủy P-1.1 (Sử dụng MC)		
Diễn viên K30A (33SV)	Kịch ngắn (9/42) T.Ninh, C.Vân P-2.3 (8g30-12g30)	Hóa trang sân khấu (6/12) C.Loan P-Đa năng	Kịch câm (6/9) T.Cừu P.2.4		Kịch ngắn (10/42) T.Ninh, C.Vân P-2.3 (8g30-12g30)	Kịch câm (7/9) T.Cừu P- 2.4	Hóa trang sân khấu (7/12) C.Loan P-Đa năng		Kịch ngắn (11/42) T.Ninh, C.Vân P-2.3 (8g30-12g30)					
Diễn viên K30B (29SV)	Kịch ngắn (9/42) T.Liêm, T.Tường P-2.4		Hóa trang sân khấu (6/12) C.Loan P-Đa năng	Kịch câm (6/9) T.Cừu P-2.4	Kịch ngắn (10/42) T.Liêm, T.Tường P-2.4			Hóa trang sân khấu (7/12) C.Loan P-Đa năng	Kịch ngắn (11/42) T.Liêm, T.Tường P-2.4	Kịch câm (7/9) T.Cừu P-Đa năng				

Lớp	THỨ HAI (08/9)		THỨ BA (09/9)		THỨ TƯ (10/9)		THỨ NĂM (11/9)		THỨ SÁU (12/9)		THỨ BẢY (13/9)		CHỦ NHẬT (14/9)	
	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều
Thiết kế thời trang K29 (05SV)				Ký họa trang phục theo đề tài (4/12) T.Hiếu CS2- 946 THĐ				Ký họa trang phục theo đề tài (5/12) T.Hiếu CS2- 946 THĐ						
Thiết kế thời trang K30 (10SV)	May trang phục nữ (váy - quần tây) (5/12) C.Lam CS2- 946 THĐ				Màu sắc và trang trí nâng cao (9/24) C.Tuyển P-0.2	Màu sắc và trang trí nâng cao (10/24) C.Tuyển P-0.2	May trang phục nữ (váy - quần tây) (6/12) C.Lam CS2- 946 THĐ		Màu sắc và trang trí nâng cao (11/24) C.Tuyển P-0.4	Màu sắc và trang trí nâng cao (12/24) C.Tuyển P-0.4				
Thiết kế công nghiệp K29 (08SV)					Nghệ thuật chữ (7/30) C.Yên P-0.6			Nghệ thuật chữ (8/30) C.Yên P-0.6	Nghệ thuật chữ (9/30) C.Yên P-0.6					
Thiết kế công nghiệp K30 (11SV)	Chép thật sản phẩm (1/12) C.Thùy P-0.2				Nghệ thuật chữ (7/30) C.Yên P-0.6			Nghệ thuật chữ (8/30) C.Yên P-0.6	Nghệ thuật chữ (9/30) C.Yên P-0.6		Hình họa bán thân, toàn thân người (5/30) C.Nga P-0.2	Hình họa bán thân, toàn thân người (6/30) C.Nga P-0.2		
Nhiếp ảnh K29 (14SV)	Ảnh quảng cáo (1/15) T.Toan P-2.6	Ảnh quảng cáo (2/15) T.Toan P-2.6			Ảnh quảng cáo (3/15) T.Toan P-2.6	Ảnh quảng cáo (4/15) T.Toan P-2.6								
Nhiếp ảnh K30 (16SV)	Xử lý ảnh KTSCB (13/33) T.Hiếu P-0.7				Xử lý ảnh KTSCB (14/33) T.Hiếu P-0.7	Xử lý ảnh KTSCB (15/33) T.Hiếu P-0.7			Xử lý ảnh KTSCB (16/33) T.Hiếu P-0.7	Xử lý ảnh KTSCB (17/33) T.Hiếu P-0.7				

Lớp	THỨ HAI (08/9)		THỨ BA (09/9)		THỨ TƯ (10/9)		THỨ NĂM (11/9)		THỨ SÁU (12/9)		THỨ BẢY (13/9)		CHỦ NHẬT (14/9)	
	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều
Hội họa K29 (06SV)	Ký họa có chủ đề (6/27) T.Công P-0.4		Hình họa màu 1 (9/24) T.Duy P-0.2	Hình họa màu 1 (10/24) T.Duy P-0.2	Ký họa có chủ đề (7/27) T.Công Đi thực tế	Ký họa có chủ đề (8/27) T.Công Đi thực tế	Ký họa có chủ đề (9/27) T.Công Đi thực tế	Ký họa có chủ đề (10/27) T.Công Đi thực tế	Hình họa màu 1 (11/24) T.Duy P-0.2	Hình họa màu 1 (12/24) T.Duy P-0.2				
Hội họa K30 (13SV)	Hình họa nâng cao 1 (7/21) C.Nhung P-0.3	Hình họa nâng cao 1 (8/21) C.Nhung P-0.3	Hình họa nâng cao 1 (9/21) C.Nhung P-0.3	Hình họa nâng cao 1 (10/21) C.Nhung P-0.3			Ký họa phức tạp (5/21) C.Tuyển P-0.2	Ký họa phức tạp (6/21) C.Tuyển P-0.2						
HD Du lịch K29 (04 SV)							Nghệ vụ hướng dẫn du lịch 2 (3/12) T.Q.Duy P-1.1 (Sử dụng MC)	Kỹ năng hoạt náo và tổ chức Teambuilding (3/12) T.Q.Duy P-1.1 (Sử dụng MC)						
Quản lý văn hóa K29 (10SV)														
Quản lý văn hóa K30 (35SV)		Gây quỹ và tìm tài trợ (5/9) C.Giang P-1.3 (Sử dụng MC)	Quản lý di sản văn hóa (6/9) C.L.Phương P-1.3 (Sử dụng MC)	Giáo dục chính trị (4/15) C.Trúc P-1.3 (Sử dụng MC)	Maketing văn hóa nghệ thuật (2/12) C.K.Hương P-1.3 (Sử dụng MC)	Quản lý di sản văn hóa (7/9) C.L.Phương P-1.3 (Sử dụng MC)	Gây quỹ và tìm tài trợ (6/9) C.Giang P-1.3 (Sử dụng MC)							

Lớp	THỨ HAI (08/9)		THỨ BA (09/9)		THỨ TƯ (10/9)		THỨ NĂM (11/9)		THỨ SÁU (12/9)		THỨ BẢY (13/9)		CHỦ NHẬT (14/9)	
	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều
Thanh nhạc 29A (47SV)	Thanh nhạc 5 N1 N2 N11 N13 C. KhaLy, C.XyTa, C.Thoa, T.Q.Vinh	Thanh nhạc 5 N4 N9 N13 C.XyTa, T.Q.Vinh, C.M.Tú	Thanh nhạc 5 N15 N17 N19 T.L.Vinh, T.Khoa, C.An	Thanh nhạc 5 N9 N12 N14 T.Q.Vinh, T.Lộc, T.Tú	Thanh nhạc 5 N2 N5 N6 N8 C.XyTa, C.Hiền, T.L.Vinh, C.Hà	Thanh nhạc 5 N4 N7 N11 N13 N16 N18 C.XyTa, C.M.Phương, C.Thoa, C.M.Tú, T.Q.Vinh, T.Hân	Thanh nhạc 5 N3 N15 N17 N19 T.Hân, T.L.Vinh, T.Khoa, C.An	Thanh nhạc 5 N8 N12 N14 C.Hà, T.Lộc, T.Tú	Thanh nhạc 5 N1 N5 N6 N7 C.KhaLy, C.Hiền, T.L.Vinh, C.M.Phương	Thanh nhạc 5 N18 T.Hân	Thanh nhạc 5 N3 T.Hân			
	P-2.12, 2.8, 1.9, 2.11	P-2.8, 2.11, 2.9	P-2.10, 2.14, 2.8	P-2.11, 2.12, 2.9	P-2.8, 2.9, 2.10, 2.13	P-0.5A, 2.12, 2.9, 2.11, 2.14, 2.13	P-2.12, 2.10, 2.14, 2.8	P-2.11, 2.12, 2.9	P-2.13, 1.17, 2.10, 2.12	P-2.13	P-2.13			
	Hát với ban nhạc N4 (2/15) T.Bình P-1.17	Hát với ban nhạc N5 N6 (2/15) T.Bình, T.Phát P-1.17	Hát với ban nhạc N4 (2/15) T.Bình P-1.17	Hát với ban nhạc N1 (2/15) T.Phát P-1.17	Hát với ban nhạc N5 N6 (3/15) T.Bình, T.Phát P-1.17	Hát với ban nhạc N2 N3 (3/15) T.Bình, T.Phát P-1.17	Hát với ban nhạc N2 N3 (3/15) T.Bình, T.Phát P-1.17	Hát với ban nhạc N1 (3/15) T.Phát P-1.17			Kỹ thuật biểu diễn N1 (2/12) T.Hải HTA	Kỹ thuật biểu diễn N2 (2/12) T.Hải HTA		
				Kỷ xướng âm 5 N3 (1/12) T.Thắng P-2.5	Kỷ xướng âm 5 N2 (1/12) T.Thuận P-1.9		Kỷ xướng âm 5 N1 (2/12) T.Duy P-1.9	Kỷ xướng âm 5 N4 (2/12) T.Hùng P-2.5	Kỷ xướng âm 5 N6 (2/12) T.Thành P-1.9			Kỷ xướng âm 5 N5 (1/12) C.Nga P-2.5		
Thanh nhạc 30A (45SV)	Thanh nhạc 3 N6 N9 N12 N15 T.Hòa, C.Trúc, T.Đạt, T.Vũ	Thanh nhạc 3 N4 N8 N10 T.Ngân, C.Thoa T.Đoàn	Thanh nhạc 3 N1 N5 N11 N13 C.Hân, T.Thiện, T.Nam, T.Tú	Thanh nhạc 3 N2 N3 T.Hiền, C.Hoa	Thanh nhạc 3 N8 N9 N7 N14 C.Thoa, C.Trúc, C.Phương, C.Thùy		Thanh nhạc 3 N1 N5 N6 N10 C.Hân, T.Thiện, T.Hòa, T.Đoàn	Thanh nhạc 3 N3 N11 N12 C.Hoa, T.Nam, T.Đạt	Thanh nhạc 3 N13 N14 N15 T.Tú, C.Thùy, T.Vũ	Thanh nhạc 3 N2 N4 N7 T.Hiền, T.Ngân, C.Phương	Hòa âm N2 (3/24) T. Minh	Hòa âm N1 (3/24) T. Minh		
	P-2.14, 0.5A, 2.13, 2.10	P-0.5A, 1.9, 2.10	P-2.15, 2.13, 0.5A, 2.9	P-2.14, 2.10	P-1.9, 0.5A, 2.14, 2.15		P-2.15, 2.13, 0.5A, 2.9	P-2.14, 2.10, 2.13	P-2.9, 2.15, 2.14	P-2.12, 2.8, 2.14	P-1.9	P-1.9		
			Piano 2 N2 (1/12) C. Thư P-2.1 A,B		Piano 2 N4 (4/12) C.Bích P-2.1 A,B		Piano 2 N3 (4/12) C.Bích P-2.1 A,B	Piano 2 N5 (4/12) C.Trình P-2.1 A,B	Piano 2 N1 (1/12) C. Thư P-2.1 A,B		Vũ đạo N1 (2/18) T. Nam HTB	Vũ đạo N2 (2/18) T. Nam HTB		
	Hợp xướng N1 (1/18) C. Lan HTB	Kỷ xướng âm 3 N1 (3/12) C.Hạnh P-2.5	Hợp xướng N2 (1/18) C. Lan HTB		Lịch sử âm nhạc N1 (4/18) C. Nhã HTB	Lịch sử âm nhạc N2 (4/18) C. Nhã HTB	Kỷ xướng âm 3 N5 (2/12) T.Thắng P-1.9	Kỷ xướng âm 3 N2 (4/12) C.Hạnh P-2.5			Kỷ xướng âm 3 N4 (3/12) T.Thành P-1.17			
30C (51SV)						Kỷ xướng âm 3 N1 (4/12) C.Hạnh P-2.5		Kỷ xướng âm 3 N3 (2/12) T. Duy P-1.3						